

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **31/2017/HSST**
Ngày 22-8-2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ - TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phong Phi**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Nghị

Bà Dương Thị Thúy Duy

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Đỗ Ngọc Mai Thy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Thanh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân huyện An Phú đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2017/HSST ngày 21/7/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Hoàng G, sinh ngày 17/02/1999; Nơi ĐKKHKT: Ấp Q Khánh, xã Quốc T, huyện An Phú, An Giang; Chỗ ở: Ấp Quốc H, xã Quốc T, huyện An Phú, An Giang, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: PGHH; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Nguyễn Văn S, sinh năm 1975; Mẹ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1977; Anh, chị, em ruột có 03 người, bị can là người thứ hai;

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/5/2017 đến ngày 29/5/2017 được tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 20 ngày 20/5/2017, sau khi nhận được tin báo Đội đặc nhiệm phòng chống ma túy và tội phạm - Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang kết hợp cùng với Đoàn Biên phòng cửa khẩu Vĩnh Hội Đông kiểm tra hành chính đối với Nguyễn

Văn Hoàng G từ Campuchia về Việt Nam tại khu vực ấp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Hội Đông, huyện An Phú. Qua kiểm tra, phát hiện trên người G mang theo 01 túi nylon màu đen, bên trong túi nylon chứa 299.600.000 đồng. Nên, Lực lượng Biên phòng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với G, thu giữ tang vật và mời G về trụ sở làm việc.

Khoảng 22 giờ 30 ngày 20/5/2017, G đang phụ bán quán cơm tại trường gà thuộc xã Pung Xăng, huyện Pà Rây Chu Sa, tỉnh Tà Keo, Campuchia thì có 01 người đàn ông Campuchia (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đến gặp và thuê G vận chuyển tiền từ Campuchia về đến bến đò Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hội Đông đưa cho một người phụ nữ (vợ của người đàn ông này) với giá 500.000 đồng. G đồng ý, thì người đàn ông này đưa cho G 01 bọc nylon màu đen, bên trong có tiền nhưng không biết bao nhiêu. Khoảng 23 giờ cùng ngày, dọn dẹp quán xong G mang theo bọc tiền xuống võ lãi từ Campuchia về Việt Nam. Khi đến Việt Nam G bước lên bờ đi bộ được 01 đoạn đến khu vực ấp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Hội Đông thì bị Lực lượng Biên phòng chặn lại kiểm tra, phát hiện bên trong bọc nylon màu đen G mang trên người chứa 299.600.000 đồng, nên Lực lượng Biên phòng lập biên bản bắt giữ G và thu giữ số tiền trên.

Tại bản Cáo trạng số 26/VKS-HS ngày 20/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú đã truy tố bị cáo về tội “*Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới*” theo khoản 1 Điều 154 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm a, khoản 01, Điều 154; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới*”.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 299.600.000 đồng và 500.000 nghìn đồng tiền thu lợi từ việc vận chuyển thuê.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Về tố tụng: Người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt, tuy nhiên họ đều đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 192 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Bị

cáo Nguyễn Văn Hoàng G có hành vi vận chuyển trái phép 299.600.000 đồng tiền việt nam từ Campuchia về Việt nam.

Căn cứ pháp luật, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Hoàng G đã phạm tội “*Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 154 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo Nguyễn Văn Hoàng G về tội danh, điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét về tính chất vụ án thì thấy: Bị cáo đứng trước phiên tòa hôm nay là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ sức khỏe để lao động nuôi bản thân và gia đình, tự tạo ra của cải phục vụ cho sinh hoạt cá nhân, nhưng chỉ vì sự thiếu hiểu biết về pháp luật và háms lợi nên đã vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, đã xâm phạm đến hoạt động quản lý biên giới và hoạt động lưu thông tiền tệ của Việt Nam, được quy định tại Điều 154 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, do đó cần phải xử lý nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Xét về lượng hình: Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi qua lại biên giới để vận chuyển tiền tệ là hành vi trái pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý và có lợi nhuận, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc trong lúc lượng hình để đưa ra bản án nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thật thà khai báo và biết ăn năn hối cải, bị cáo chưa am hiểu pháp luật, bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, trong quá trình điều tra đã tự nguyện nộp tiền 500.000 đồng thu lợi bất chính do đó cần áp dụng điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự để xử phạt tù cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Từ những nhận định như trên và xem xét nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy Viện kiểm sát đề nghị mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo là có căn cứ, đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 299.600.000 đồng và 500.000 đồng tiền bị cáo thu lợi bất chính giao nộp sung quỹ nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Hoàng G phạm tội “*Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới*”.

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 154; điểm h, p khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Hoàng G** **01 năm tù nhưng cho hưởng án treo**, thời gian thử thách 02 năm được tính kể từ ngày tuyên án (22/8/2017)

Giao bị cáo G cho UBND xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 299.600.000 đồng và 500.000 đồng tiền bị cáo thu lợi bất chính giao nộp sung quỹ nhà nước.

(Vật chứng: Tiền 299.600.000 đồng và 500.000 đồng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2017, giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú và theo biên lai thu số 007080. Ngày 21/8/2017).

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Hoàng G phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (22/8/2017), bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm..

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án Tỉnh;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát;
- Nhà tạm giữ;
- CQ điều tra;
- Chi cục Thi hành án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

Nguyễn Phong Phi